

V/v: Giải trình lợi nhuận BCTC bán niên năm 2021 thay đổi hơn 10% so với cùng kỳ năm trước.

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Tên công ty: Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Sông Lam

Địa chỉ: Khôi 1, xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

Mã số thuế: 2900783332

Người đại diện: Võ Hải Thanh

Chức vụ: Giám đốc

Căn cứ thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin định kỳ của tổ chức quy định giải trình nguyên nhân đối với trường hợp lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước.

Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Sông Lam giải trình Báo cáo tài chính bán niên năm 2021 cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Tăng (+) Giảm (-)	Tỷ lệ
1	2	3	4=2-3	5=4/3
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	358,449,086,962	302,691,880,317	55,757,206,645	18%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01- 02)	358,449,086,962	302,691,880,317	55,757,206,645	18%
4. Giá vốn hàng bán	326,462,745,839	283,066,504,211	43,396,241,628	15%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng cung cấp dịch vụ (20=10-11)	31,986,341,123	19,625,376,106	12,360,965,017	63%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	777,028,500	3,054,418,002	(2,277,389,502)	-75%
7. Chi phí tài chính	829,268,894	4,087,795,031	(3,258,526,137)	-80%
8. Chi phí bán hàng	512,323,959	416,081,214	96,242,745	23%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	12,606,929,625	10,567,733,282	2,039,196,343	19%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(24+25)}	18,814,847,145	7,608,184,581	11,206,662,564	147%
11. Thu nhập khác	317,474,903	420,957,000	(103,482,097)	-25%

12. Chi phí khác	952,906,337	313,987	952,592,350	
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	(635,431,434)	420,643,013	(1,056,074,447)	-251%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	18,179,415,711	8,028,827,594	10,150,588,117	126%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	2,800,192,180	2,129,077,344	671,114,836	32%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	835,690,962	(2,713,714,023)	3,549,404,985	-131%
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	14,543,532,569	8,613,464,273	5,930,068,296	69%

Nguyên nhân kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm năm 2021 tăng so cùng kỳ là do:

- Sản lượng sản xuất cao hơn làm giảm giá thành và giá vốn hàng bán.

Trên đây là ý kiến giải trình của Công ty về việc biến động lợi nhuận sau thuế của Báo cáo tài chính bán niên năm 2021 kính gửi đến Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

